UBND TỈNH TUYÊN QUANG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Số: 1330/QĐ-ĐHTTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Thông tư số 74/2026/TT-BGDĐT ngày 28/08/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Danh mục ngành đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTT ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 851/NQ-ĐHTTr-HĐT ngày 19/8/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Danh mục ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào *(Có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng đối với các khóa tuyển sinh từ ngày 01/01/2027.

Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo trường;
- Như Điều 2 (th/h);
- Lưu VT, ĐT (Oanh).

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Nguyễn Minh Anh Tuấn

DANH MỤC

Các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào

(Sau sửa đổi, bổ sung)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1330/QĐ-ĐHTTr ngày 26/10/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

STT	Theo Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 và Quyết định 1596/QĐ-BGDĐT ngày 07/6/2024		Theo Thông tư 74/2026/TT-BGDĐT ngày 28/8/2026	
	Mã số	Tên ngành	Mã số	Tên ngành
1	7140201	Giáo dục Mầm non	140201	Giáo dục Mầm non
2	7140202	Giáo dục Tiểu học	140202	Giáo dục Tiểu học
3	7140209	Sư phạm Toán học	140209	Sư phạm Toán học
4	7140217	Sư phạm Ngữ văn	140217	Sư phạm Ngữ văn
5	7140213	Sư phạm Sinh học	140213	Sư phạm Sinh học
6	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên	140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên
7	7480201	Công nghệ thông tin	480201	Công nghệ thông tin
8	7460108	Khoa học dữ liệu	460108	Khoa học dữ liệu
9	7340301	Kế toán	340301	Kế toán
10	7310104	Kinh tế đầu tư	310104	Kinh tế đầu tư
11	7620115	Kinh tế nông nghiệp	620115	Kinh tế nông nghiệp
12	7310101	Kinh tế	310101	Kinh tế học
13	7229042	Quản lý văn hóa	229042	Quản lý văn hóa
14	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	810201	Quản trị khách sạn
15	7760101	Công tác xã hội	760101	Công tác xã hội
16	7310401	Tâm lý học	310401	Tâm lý học
17	7310201	Chính trị học	310201	Chính trị học
18	7720201	Dược học	720201	Dược học
19	7720301	Điều dưỡng	720301	Điều dưỡng
20	7810302	Huấn luyện thể thao	810302	Huấn luyện thể thao
21	7620205	Lâm sinh	620205	Lâm sinh
22	7420201	Công nghệ sinh học	420201	Công nghệ sinh học
23	7229009	Tôn giáo học	229009	Tôn giáo học

(Ấn định danh sách có 23 ngành đào tạo)